

## **MỤC LỤC**

### **LỜI MỞ ĐẦU**

## **CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ THÔNG TIN KẾ TOÁN VÀ TÍNH HỮU DỤNG ĐỐI VỚI QUÁ TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ ..... 1**

1.1. Mục đích của TTKT .....	1
1.2. Vai trò và tác dụng của TTKT đối với hoạt động của TTCK .....	1
1.3. Hệ thống BCTC – Nguồn thông tin quan trọng đối với các NĐT trên TTCK... 2	
1.3.1. Bảng CĐKT .....	2
1.3.2. Báo cáo KQHĐSXKD .....	3
1.3.3. BCLCTT.....	4
1.3.4. Thuyết minh BCTC.....	5
1.3.5. Bảng cáo bạch.....	6
1.3.6. Các tỷ số tài chính.....	7
1.3.6.1. Tỷ số về khả năng thanh toán .....	7
1.3.6.2. Tỷ số hoạt động.....	9
1.3.6.3. Tỷ số đòn bẩy tài chính .....	10
1.3.6.4. Tỷ số khả năng sinh lời.....	12
1.3.6.5. Tỷ số cơ cấu vốn .....	17
1.3.6.6. Lợi nhuận và hiệu quả hoạt động.....	18
1.3.6.7. Tỷ số vốn luân chuyển.....	19
1.4. Yêu cầu của NĐT về chất lượng của thông tin kế toán công bố .....	19
1.4.1. Tính trung thực .....	19
1.4.2. Tính khách quan.....	19
1.4.3. Tính đầy đủ.....	19
1.4.4. Tính kịp thời .....	19
1.4.5. Tính dễ hiểu .....	19
1.4.6. Tính so sánh.....	20
1.4.7. Tính trọng yếu.....	20

1.5.	TTKT cung cấp trên TTCK ở một số quốc gia: Hồng Kông-Trung Quốc và Mỹ .....	20
1.5.1.	TTKT cung cấp trên TTCK Hồng Kông – Trung Quốc .....	21
1.5.2.	Những nội dung trong Báo cáo thường niên 10-K của Mỹ .....	24
1.5.3.	Bài học cho Việt Nam .....	26

## **CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CUNG CẤP THÔNG TIN KẾ TOÁN CHO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TRÊN TTCK VIỆT NAM .....**

2.1.	Hệ thống BCTC, hệ thống báo cáo theo quy định hiện hành .....	28
2.1.1.	BCTC năm .....	28
2.1.2.	BCTC giữa niên độ .....	28
2.1.2.1.	BCTC giữa niên độ dạng đầy đủ .....	28
2.1.2.2.	BCTC giữa niên độ dạng tóm lược .....	28
2.2.	Yêu cầu nguyên tắc lập và trình bày BCTC .....	32
2.3.	Thực trạng cung cấp TTKT các công ty niêm yết trên TTCK VN .....	37
2.4.	Khảo sát mức độ sử dụng TTKT của NĐT .....	38
2.4.1.	Mục tiêu nghiên cứu .....	38
2.4.2.	Chọn đối tượng khảo sát .....	38
2.4.3.	Thu thập phiếu khảo sát và xử lý .....	38
2.4.4.	Kết quả cuộc khảo sát .....	39
2.4.5.	Kết luận chung về cuộc khảo sát .....	47
2.5.	Thông tin hiện hữu mà VINAMILK, REE, ABBOTT, ELECTROLUX cung cấp cho NĐT .....	48
2.5.1.	Vinamilk .....	48
2.5.2.	Ree .....	51
2.5.3.	Abbott Laboratories (ABT) .....	52
2.5.4.	Electrolux .....	53

<b>CHƯƠNG 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỀ NÂNG CAO TÍNH HỮU DỤNG CỦA THÔNG TIN KẾ TOÁN ĐỐI VỚI VIỆC RA QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM .....</b>	<b>57</b>
3.1. Quan điểm và định hướng hoàn thiện hệ thống TTKT để nâng cao tính hữu dụng cho người sử dụng .....	57
3.1.1. Quan điểm .....	57
3.1.2. Định hướng.....	59
3.1.2.1. Hoàn thiện nội dung thông tin được công bố .....	59
3.1.2.1.1. Cải thiện điều kiện về chất lượng thông tin kế toán công bố .....	59
3.2. Các giải pháp cụ thể để nâng cao tính hữu dụng.....	59
3.2.1. Giải pháp về nội dung trình bày .....	59
3.2.1.1. Thông tin kế toán.....	59
3.2.1.2. Thông tin hỗ trợ.....	64
3.2.2. Giải pháp về chất lượng thông tin công bố .....	65
3.3. Một số kiến nghị đối với cơ quan tổ chức có liên quan .....	69
3.3.1. BTC.....	69
3.3.2. Ủy ban chứng khoán nhà nước.....	69
3.3.3. Công ty niêm yết.....	70
3.3.4. NĐT .....	71
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>74</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>75</b>
<b>PHỤ LỤC</b>	

## LỜI MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của luận văn:

TTCK Việt Nam ra đời được đánh dấu bằng việc đưa vào vận hành TTGDCK Tp. Hồ Chí Minh ngày 20/07/2000 và thực hiện phiên giao dịch đầu tiên vào ngày 28/07/2000. TTCK Việt Nam tuy trẻ, nhưng đã trải qua nhiều thăng trầm. Sau sự bùng nổ khi thị trường mở cửa năm 2001 (chỉ số VN index đạt 570 điểm sau 6 tháng), chỉ số chứng khoán rơi xuống điểm xuất phát và đạt mức thấp nhất là 130 điểm vào năm 2003. Trong năm 2004 VN index dao động ở mức trên dưới 200 điểm và đến tháng 11 năm 2005, VN index vượt ngưỡng 300 điểm. Trong ba tháng đầu năm 2006, chỉ số VN index tăng 200 điểm kể từ đầu năm và đóng cửa vào phiên giao dịch cuối cùng của tháng ba với 502 điểm. VN index đã có những bước ngoặt đáng kể trong tháng 3 năm 2007, VN index thiết lập đỉnh cao nhất từ trước đến nay gần 1.179 điểm. Mặc dù trời sập thất thường, TTCK năm 2007 được đánh giá là thành công vượt bậc. Thế nhưng, sang năm 2008, TTCK đang trên đà tuột dốc, VN index đã xuống dưới mức 500 điểm. Sự tuột dốc của TTCK Việt Nam hiện nay rất đặc biệt, rất ít thị trường nào mà cổ phiếu lại xuống giá một cách đồng loạt và dữ dội như vậy. Điểm đặc biệt ở TTCKVN là khi thị trường tăng, thì hầu hết mọi cổ phiếu đều tăng giá, bất chấp cổ phiếu tốt hay không tốt và ngược lại khi có một biến động nhỏ thì tất cả các cổ phiếu đều giảm. Nguyên nhân sự tuột dốc của TTCK Việt Nam:

- ① Do ảnh hưởng sự tuột dốc của TTCK thế giới dẫn đến tâm lý thận trọng và dè chừng của NĐT. Sự trời sập của TTCK Việt Nam liên tiếp cũng đã khiến nhiều NĐT rời bỏ thị trường.
- ② Sự nóng sốt bất động sản vào thời điểm cuối năm 2007 và đầu năm 2008 làm chuyển dịch một khối lượng lớn nguồn vốn từ TTCK sang thị trường bất động sản. Những tháng gần đây, cả thị trường bất động sản cũng đóng băng làm một số NĐT không thể thu hồi vốn về.
- ③ Chỉ số giá và giá tiêu dùng cao

- ④ Giá vàng tăng cao, tăng liên tục trong thời gian dài hiếm thấy, dẫn đến sự chuyển dịch vốn từ TTCK sang vàng.
- ⑤ Chỉ thị 03 ra đời từ cuối tháng 05-2007 không chế tỷ lệ cho vay đầu tư chứng khoán không vượt quá 3% tổng dư nợ tín dụng.
- ⑥ Kết quả IPO VCB và Sabeco tác động không tốt tới tâm lý các NĐT.
- ⑦ Hiện tượng đua nhau phát hành tăng vốn điều lệ của các công ty niêm yết; cộng với một số công ty mới lên sàn hoặc sắp niêm yết cũng làm cho cung tăng cao hơn cầu.
- ⑧ Tác động của Dự luật Thuế TNCN và chính thức được Quốc hội thông qua ngày 20/11/2007, thuế suất thuế TNCN từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là 20% và chính thức áp dụng vào ngày 01/01/2009.

TTKT được xem như là một nguồn thông tin cung cấp cho NĐT, NĐT dựa vào các nguồn thông tin này để ra các QĐ đầu tư. NĐT mong đợi thông tin trên Báo cáo tài chính phải thiết thực và chứa đựng thông tin về chất xám. Vì thế các TTKT ảnh hưởng rất lớn đến lợi ích của NĐT. Để bảo vệ quyền lợi cho các cổ đông trong công ty, nhất là các cổ đông nhỏ, luật pháp đã có những quy định nghiêm ngặt trong việc giám sát hoạt động của ban quản lý DN, nhất là trong vấn đề minh bạch các thông tin tài chính. NĐT luôn hướng đến yêu cầu minh bạch thông tin, chính xác về tình hình DN, tuy nhiên gần đây lòng tin của NĐT sụt giảm nghiêm trọng qua sự kiện của Công ty cổ phần Bông Bạch Tuyết (BBT). Mặc dù, BCTC của BBT được Công ty Kiểm toán AISC kiểm toán và thông qua, vậy mà kết quả kinh doanh bị đảo ngược hoàn toàn từ lãi thành lỗ là một việc khó được các NĐT chấp nhận. Yêu cầu của NĐT là nâng cao tính minh bạch và công khai của hoạt động trên cơ sở hoàn thiện và thực thi quy định về CBTT và quản trị công ty.

Nhận thấy tầm quan trọng này, tác giả chọn đề tài “Các giải pháp nâng cao tính hữu dụng của TTKT đối với quá trình ra QĐ của NĐT trên TTCK Việt Nam”. Nội dung chủ yếu của luận văn là khảo sát mức độ sử dụng TTKT đối với quá trình ra

QĐ đầu tư và trình bày các giải pháp để nâng cao tính hữu dụng của TTKT đối với việc ra QĐ của NĐT trên TTCK Việt Nam.

**1. Mục đích nghiên cứu:**

TTKT có ảnh hưởng đến quá trình ra QĐ đầu tư hay không? Luận văn nhằm mục đích xác định mức độ sử dụng TTKT để ra QĐ đầu tư của NĐT. Đồng thời trình bày các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng TTKT cung cấp cho NĐT.

**2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:**

Đối tượng nghiên cứu: thông tin kế toán, báo cáo kế toán, CBTT kế toán của các công ty niêm yết.

**3. Phạm vi nghiên cứu:**

CBTT công ty niêm yết trên TTCK.

**4. Phương pháp nghiên cứu::**

Luận văn sử dụng phương pháp hệ thống, phương pháp tiếp cận mục tiêu, phương pháp thống kê, phiếu khảo sát,... để tìm hiểu, nghiên cứu lý luận, nắm bắt tình hình thực tế và đưa ra giải pháp có liên quan đến mục tiêu nghiên cứu của đề tài.

**5. Kết cấu của luận văn:**

Ngoài phần mở đầu, kết luận và phụ lục, luận văn được chia thành ba chương:

Chương 1: Tổng quan về TTKT và tính hữu dụng đối với quá trình ra QĐ của NĐT

Chương 2: Thực trạng cung cấp TTKT cho các NĐT trên TTCK Việt Nam

Chương 3: Một số giải pháp để nâng cao tính hữu dụng của TTKT đối với việc ra QĐ của NĐT trên TTCK Việt Nam